

Tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với Lưu học sinh Việt Nam - một số nghiên cứu trong nước và trên thế giới

Hoàng Minh Tâm*, Lê Minh Dũng**, Vũ Minh Hòa**
Lang Thị Thảo Swong***, Quách Thành Vũ****

*B5D53, T01, Học viện An ninh nhân dân; **B11D53, T01, Học viện An ninh nhân dân;
B8D52, T01, Học viện An ninh nhân dân, *B6D52, T01, Học viện An ninh nhân dân
Received: 7/02/2024; Accepted: 16/02/2024; Published: 23/02/2024

Abstract: US education policy is increasingly having a significant impact on the flow of international students around the world, including Vietnamese students. By researching related documents, the article presents an overview of domestic and world research results on the impact of US education policies on Vietnamese international students and the content of evaluating the above impact. , thereby discovering issues that need to be further clarified in subsequent studies.

Keywords: Education, Impact, Vietnamese Students, US education Policy.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực từ lâu đã được Đảng và Nhà nước quan tâm, có vị trí quan trọng hàng đầu trong những chiến lược phát triển của đất nước. Thủ tướng Chính phủ đề ra mục tiêu “đào tạo tiến sĩ cho khoảng 10% giảng viên đại học, bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, trong đó 7% giảng viên được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài” (Đề án 89/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2030). Trong khi đó, Mỹ là đất nước có nền khoa học công nghệ tiên tiến, có môi trường giáo dục đại học được đánh giá hàng đầu thế giới. Vì thế mà xu hướng lựa chọn Mỹ làm nơi học tập, nghiên cứu của Lưu học sinh Việt Nam ngày càng trở nên phổ biến.

Vấn đề chính sách giáo dục và tác động của chính sách giáo dục đối với Lưu học sinh từ lâu đã được nhiều nghiên cứu đề cập và bàn luận. Các nghiên cứu không chỉ khái niệm hoá về chính sách giáo dục nói chung, chính sách giáo dục của Mỹ nói riêng mà còn đưa ra những tác động thực tế mà chính sách đó mang lại. Không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho dòng chảy Lưu học sinh đến Mỹ du học, chính sách giáo dục Mỹ còn góp phần phổ biến nền văn hoá, giáo dục, dân chủ Mỹ. Tuy nhiên, những nghiên cứu chuyên sâu về lưu học sinh Việt Nam vẫn còn tương đối ít, chưa có một nghiên cứu thống nhất, toàn diện về tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam. Bài viết đã hồi cứu những kết

quả nghiên cứu trước đó, kết hợp phân tích, đối sánh nhằm phát hiện những vấn đề có liên quan và những vấn đề cần tiếp tục làm rõ trong những nghiên cứu tiếp theo.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những nghiên cứu về chính sách giáo dục của Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam

2.1.1. Khái niệm chính sách giáo dục

Viennet, R., & Pont, B. (2017) định nghĩa chính sách giáo dục có thể được hiểu chính thức là các hành động được thực hiện bởi các chính phủ liên quan đến thực tiễn giáo dục và cách chính phủ giải quyết việc sản xuất và cung cấp giáo dục trong một hệ thống nhất định. Rayou, P. and A. van Zanten (2015): Chính sách giáo dục là các chương trình được phát triển bởi các cơ quan công quyền, thẩm quyền bởi các giá trị và ý tưởng của họ, hướng đến các tác nhân giáo dục và được thực hiện bởi các nhà quản lý và chuyên gia giáo dục. Theo quan điểm của Đỗ Thị Hoà (2005): Để tìm hiểu về chính sách cần gắn nó trong mối quan hệ hữu cơ giữa “Đường lối - Chiến lược - Chính sách - Giải pháp. Trong đó, chính sách là các quyết định, quy định, quy chế, tiêu chuẩn được cụ thể hoá từ đường lối, chiến lược và được ban hành nhằm khuyến khích, động viên các lực lượng xã hội tham gia vào các hoạt động và đầu tư nhân tài, vật lực quốc gia trong một giai đoạn nhất định để đạt được mục tiêu cụ thể của chiến lược. Đồng quan điểm về mối quan hệ giữa chính sách và chiến lược, tác giả Bùi Việt Phú (2014) cho rằng: khi nói đến chính sách giáo dục, cần chú ý phân biệt đó là chính sách giáo dục trong mối quan hệ với loại chiến lược nào (chiến

lược giáo dục hay chiến lược phát triển kinh tế xã hội. Nội dung các chính sách giáo dục là con đường vận động của các tiểu hệ của nền giáo dục, bao gồm: học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất – kỹ thuật – giáo dục, phương thức và phương pháp giáo dục, cơ cấu tổ chức và cơ chế quản lý. Từ các định nghĩa trên về chính sách giáo dục có thể thấy: Chính sách giáo dục là các quyết định, các qui chế, tiêu chuẩn được cụ thể hoá từ đường lối, chiến lược phát triển giáo dục của quốc gia nhằm thực hiện những mục tiêu cụ thể của giáo dục.

2.1.2. Chính sách giáo dục của Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam

Mỹ từ lâu đã là quốc gia hàng đầu trong tiếp nhận sinh viên quốc tế. Sự nổi tiếng về giáo dục đại học đẳng cấp thế giới của một số trường đại học và viện nghiên cứu của họ đã khiến cho sinh viên cảm thấy rằng sự đầu tư cho giáo dục quốc tế của họ tại quốc gia này hoàn toàn xứng đáng. Theo báo cáo Open Doors (2023), trong năm học 2022-2023, đang có 1,057,188 sinh viên quốc tế theo học tại các cơ sở giáo dục đại học tại Mỹ, trong đó 55% sinh viên lựa chọn lĩnh vực STEM (Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán) [1]. Trong đó, số lượng lưu học sinh Việt Nam tại Mỹ đạt 21,900 người, chiếm 2,1% tổng số lưu học sinh quốc tế tại Mỹ. Lưu học sinh Việt Nam học tập tại Mỹ tham gia nhiều cấp đào tạo khác nhau. Phần lớn là đại học (khoảng 70%), sau đại học (15%), không cấp bằng (5%), và chương trình thực tập, đi làm lấy kinh nghiệm của chính phủ Mỹ (10%). Bên cạnh số du học theo các chương trình học bổng được chính phủ Mỹ tài trợ như Fulbright, Hurbert Humphrey, VEF, còn lại phần lớn lưu học sinh Việt Nam tại Mỹ theo hình thức du học tự túc.

Hợp tác giáo dục quốc tế, đặc biệt trong giáo dục đại học và sau đại học đã sớm được chính phủ Mỹ quan tâm. Từ giữa thế kỷ 20, một khía cạnh chính trong chính sách đối ngoại của Hoa Kỳ liên quan đến việc tăng cường quan hệ với các nước khác trên thế giới bằng cách tăng cường hợp tác giáo dục với các nước khác. Tuy nhiên, theo K. Guruz (2011): “Hoa Kỳ đã mất đi vị thế độc quyền đối với sinh viên quốc tế khi ngày càng có nhiều trường đại học trên toàn thế giới đang cạnh tranh để thu hút sinh viên muốn được đi du học”. Akanwa (2015) đã chỉ ra một số thách thức bao gồm sự khác biệt về văn hoá, rào cản ngôn ngữ, vấn đề điều chỉnh, mối quan tâm y tế, thách thức sự phạm, vấn đề nhà ở, thiếu dịch vụ hỗ trợ và khó khăn tài chính đối với sinh viên quốc tế tại Mỹ. Số liệu khảo sát của IIE (2015) cũng chỉ ra rằng

chi phí được coi là trở ngại chính đối với việc học tập tại Hoa Kỳ [2]. Trong cùng khảo sát trên, một nửa số người được hỏi chỉ ra rằng Hoa Kỳ có thủ tục thị thực du học khó khăn và yêu cầu cao nhất trong bất cứ các nước chủ nhà trên thế giới. Bên cạnh những yếu tố chủ quan, những yếu tố khách quan như sự ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, sự cạnh tranh gay gắt của các nước có nền giáo dục tiên tiến khác như Anh, Australia cũng đã góp phần làm suy yếu địa vị, danh tiếng của nền giáo dục Mỹ.

Trước tình hình đó, nhằm tăng cường hiệu quả hợp tác giáo dục đào tạo quốc tế, chính phủ liên bang cùng với các trường đại học tại Mỹ đã đề ra và thực hiện những chính sách giáo dục cụ thể, hướng đến lưu học sinh quốc tế nói chung và lưu học sinh Việt Nam nói riêng. Phía Mỹ áp dụng hai cơ chế chính trong việc thúc đẩy trao đổi giáo dục với Việt Nam, gồm có các chương trình học bổng do chính phủ Mỹ tài trợ (Fulbright, VEF) và các trường đại học đối tác tài trợ cho lưu học sinh Việt Nam. Bound et al (2021) đã trình bày chi tiết các chính sách ưu đãi visa dành cho lưu học sinh trong và sau khi hoàn quá trình học tập tại Mỹ, trong nỗ lực cạnh tranh với các quốc gia khác như Canada, Australia [3]. Theo Martirosyan et al, (2019), top 20 trường đại học hàng đầu nước Mỹ đã cung cấp những dịch vụ hỗ trợ học tập và xã hội cho du học sinh dưới 6 chủ đề chính: các chương trình tiếng Anh, hỗ trợ học tập và các sáng kiến thành công của sinh viên, hỗ trợ viết có mục tiêu, các sự kiện văn hoá và xã hội, hội thảo phát triển chuyên môn và các chương trình thành viên gia đình. Những dịch vụ hỗ trợ học tập và xã hội kể trên là cần thiết cho sinh viên quốc tế tiếp tục trúng tuyển, gắn bó và thành công trong nền giáo dục đại học của Mỹ [4].

2.2. Những nghiên cứu về tác động của chính sách giáo dục của Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam

2.2.1. Tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam

Khi đề cập đến tác động của chính sách giáo dục của Mỹ, M.R.Olson & D.N.Banjong (2016) đã chỉ ra rằng, viện trợ của Hoa Kỳ cho các quốc gia nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục có hai mục tiêu cố hữu. Một mặt, nó tìm cách xuất khẩu giáo dục Hoa Kỳ sang các nước khác. Mặt khác, nó tìm cách đưa thế giới vào nền giáo dục Hoa Kỳ bằng cách khuyến khích sinh viên nước ngoài học ở các trường học tại Mỹ. Robbins (2013) nhấn mạnh cách chương trình học bổng thính giảng đã thúc đẩy hợp tác và nghiên cứu lâu dài giữa các học giả thính giảng Hoa Kỳ và Việt Nam trong các lĩnh vực khoa học và nghiên

cứ quốc tế. Nghiên cứu sâu hơn về tác động đối với lưu học sinh Việt Nam, Phạm Thị Yên (2020) đã chỉ ra những ấn tượng về mặt nhận thức, tình cảm của du học sinh với nước Mỹ. Với số lượng đông đảo học sinh, sinh viên nước ngoài học tập tại đây, giá trị của Mỹ luôn tồn tại trong ký ức của hơn một triệu du học sinh ngay cả khi họ đã trở về quê hương. Nghiên cứu “The Promise of Educational Exchange: the Impact of Us Graduate training on Vietnamese students, 1990-2012” còn nghiên cứu cụ thể hơn vào đối tượng lưu học sinh về nước, nhấn mạnh lợi ích của các chương trình học bổng Fulbright và VEF mang lại địa vị, công việc trong bộ máy nhà nước hoặc tư nhân. Có các nhà ngoại giao, các nhà hoạch định chính sách và các doanh nhân và phụ nữ có nền giáo dục phương Tây ở các trường đại học hàng đầu của Mỹ là một thành phần thiết yếu trong quá trình phát triển của Việt Nam [5].

Như vậy, mặc dù ở các góc độ khác nhau nhưng các nghiên cứu này đã góp phần làm rõ những khía cạnh tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh, đặc biệt là lưu học sinh Việt Nam. Những chính sách đó thường là tài trợ học bổng, tạo điều kiện thuận lợi về visa và môi trường học. Qua đó, các chính sách tác động rõ nét đến du học sinh về tình cảm, tư tưởng, hành động. Đây là những thành tố quan trọng trong phân tích và đánh giá nội dung tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam.

2.2.2. Nội dung đánh giá tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam

Cùng nghiên cứu sâu về tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam, các nhà nghiên cứu đã đưa ra nội dung để đánh giá, làm rõ sự ảnh hưởng của từng loại chính sách, có thể kể đến một số tác giả. Chi tiết nội dung được trình bày ở bảng 2.1.

Bảng 2.1: Nội dung đánh giá tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam

Tác giả (năm)	Nghiên cứu	Nội dung đánh giá
Elizabeth M.R. Robbins (2012)	The Promise of Educational Exchange: The Impact of U.S. Graduate training on Vietnamese students, 1990-2012	1. Vị trí công việc khi về nước 2. Trình độ khoa học công nghệ 3. Cảm tình với nước Mỹ
Randy Scott Miller (2012)	Understanding the motivation of Vietnamese international students and their higher education experiences in the United states	1. Động lực du học 2. Ấn tượng với nước Mỹ

Nhìn chung, các nghiên cứu đều định hướng nội dung tác động liên quan đến nhận thức, tình cảm của lưu học sinh trong và sau quá trình học tập tại Mỹ. Về mặt nhận thức, chính sách học bổng Mỹ mang đến tác động tích cực trong việc nâng cao trình độ học vấn, đặc biệt là trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ. Nghiên cứu trên cũng cho thấy du học sinh sau khi hoàn thành chương trình học chủ yếu đảm nhiệm các chức vụ quan trọng trong khu vực Nhà nước hoặc tư nhân. Về mặt tình cảm, những ấn tượng của lưu học sinh với nền giáo dục, văn hoá Mỹ được hình thành xuyên suốt từ trước, trong và sau quá trình du học.

3. Kết luận

Thông qua khảo cứu, tổng hợp các nghiên cứu cho thấy tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam có ảnh hưởng xuyên suốt trong thời gian học thậm chí khi trở về nước. Một số nghiên cứu đã liệt kê những yếu tố tác động mà chính sách, nền giáo dục Mỹ mang lại cho lưu học sinh Việt Nam. Tuy nhiên, để đánh giá tác động của chính sách giáo dục Mỹ đối với lưu học sinh Việt Nam một cách đầy đủ và chính xác, các nghiên cứu tiếp theo cần xây dựng chi tiết hơn bộ tiêu chí đánh giá tác động từ nhiều góc nhìn của các học giả trong nước và ngoài nước.

Tài liệu tham khảo

[1] Open Doors, (2023), *International students data*, <https://opendoorsdata.org/data/international-students/academic-level-and-places-of-origin/>.

[2] Institute of International Education, 2015, *What International Students Think About U.S. Higher Education: Attitudes and Perceptions of Prospective Students from Around the World*, IIE Center for Academic Mobility Research and Impact Institute of International Education.

[3] Bound, J., Braga, B., Khanna, G., & Turner, S. (2021). The globalization of postsecondary education: The role of international students in the US higher education system. *Journal of Economic Perspectives*, 35(1), 163-184.

[4] Martirosyan, N. M., Bustamante, R. M., & Saxon, D. P. (2019), Academic and social support services for international students: Current practices. *Journal of international Students*, 9(1), 172-191.

[5] Robbins, E. M. (2012). the Promise of Educational Exchange: the Impact of Us Graduate training on Vietnamese students, 1990-2012. *Writing Across the Curriculum*, 219.